

Chương 21

Nàng nhìn chàng trên trời. Đôi mắt nàng như muôn nuốt tươi chàng. Vì chàng đứng đây một mình.

Một mình trong gió. Như nàng đã thấy chàng đứng một mình trên bờ biển hôm nào.

Một mình, như tất cả những ai không chịu để mình giống người khác.

Và chàng mang nỗi cô đơn của mình cũng nhẹ nhàng như chiếc áo choàng chàng khoác trên vai đang bay phấp phật trong gió.

Tất cả mọi gánh nặng của cuộc đời, chàng đều đỡ lấy nhẹ nhàng như thế trên đôi vai đàn ông của mình. Và dù giàu hay nghèo hèn, dù có quyền uy hay bị đầy biệt xứ, dù ốm yếu hay khỏe mạnh, chàng vẫn cứ thế mà dắt dẫn cuộc đời mình, không nao núng, chẳng kêu rên với bất cứ ai và nàng biết chàng vẫn cứ thế mà giữ nguyên sự cao quý của mình.

Chàng mãi mãi là bậc đại công hầu.

Nàng thêm muốn được chạy đến với khối sức lực vững bền ấy để tìm nơi nương tựa cho cái bản ngã yếu đuối của mình, đồng thời cũng cuốn hút chàng vào mình để cuối cùng chàng tìm được nơi yên nghỉ.

Một tiếng còi vang làm cả đoàn thủy thủ tản ra. Trên tầng thượng, thuyền trưởng Giadông đang truyền các mệnh lệnh bằng chiếc loa đồng.

Những người Tin lành lặng lẽ rời khỏi boong tàu. Angielic không đi theo họ. Trong một khoảnh khắc, trên boong tàu chỉ còn lại mình nàng và chàng và khoảng không gian vô tận xung quanh.

Giôphrây đờ Perắc quay lại và nhìn thấy nàng.

- Biển có tầm thường thôi, nhưng buộc phải nêu một ví dụ để giữ vững kỷ cương chung – ông nói – Không có gì đáng phải xúc động, thưa bà. Bà đã có mặt ở Địa Trung Hải, đã lọt vào tay bọn cướp và bọn buôn nô lệ, hẳn bà đã biết.

- Vâng, tôi biết.

- Quyền lực có những gò bó.

- Vâng, tôi cũng biết thế.

Và nàng cảm thấy ngạc nhiên khi nhớ lại rằng mình đã từng là kẻ cầm quân, đã từng dẫn dắt bao nhiêu người xông vào cuộc chiến đấu.

- Apđula cũng biết thế - nàng nói về mơ màng. – Tôi hiểu điều anh ta nói với ông vào buổi tối hôm qua, lúc chúng ta bắt gặp anh ta.

Đột nhiên, cái cảnh số sàng ấy, cùng với bầu không khí dữ dội và khác thường cùng lúc hiện lên trước mắt khiến nàng bối rối đến mức hai má đỏ bừng.

Nàng nhớ lại mình đã đột ngột nắm chặt lấy cánh tay chàng lúc đó đang đứng bên cạnh. Nàng thậm chí còn thấy dưới mu bàn tay cái cảm giác về một bắp thịt cuộn cuộn, rắn chắc như gỗ, sau lớp vải nhung.

Chàng đứng đó! Đôi môi nàng vẫn hằng mơ ước, nay nổi rõ dưới chiếc mặt nạ cứng với biết bao nòng cháy và tràn đầy sức sống.

Nàng không còn phải đuổi theo một cách vô vọng hình ảnh chập chờn của kỷ niệm.

Niềm tin chắc chắn ở cái hiện thực mà bấy lâu nay vẫn chỉ là mơ ước chiếu rọi xuống tâm hồn nàng niềm hạnh phúc lớn lao. Nàng đứng trước mặt chàng, không dám động đậy, không nhìn thấy bất cứ một cái gì khác không thuộc về chàng.

Ở phía đằng kia của con tàu, người ta đang sửa soạn để chiều nay vớt xác kẻ vừa bị hành hình xuống biển.

Tình yêu... cái chết. Tám vài thời gian tiếp tục được đan dệt, với những sợi tơ của số phận chằng chéo vào nhau, có sợi tạo ra cuộc đời và có sợi tàn phá cuộc đời.

- Tôi nghĩ rằng bà trở về chỗ của bà đi thì tốt hơn – cuối cùng Giôphrây òr Perác nói.

Nàng cup mắt xuống, tỏ ra rằng mình hiểu và mình biết nghe lời chàng một cách ngoan ngoãn.

Chắc chắn, không phải tất cả mọi sự vật cản ngăn cách hai người đã sụp đổ hết. Song cái phần còn lại có quan trọng gì đâu. Một ngày nào đó tình yêu sẽ sống lại, với nàng và cả với chàng.

Bà Manigô đột ngột quay về phía Bécti và văng vào mặt cô ta một câu sát sần sạt.

- Này con rận dơ dáy kia. Thế là mày mãn nguyện nhé. Trong lương tâm mày đã có cái chết của một người đàn ông.

Thế là xảy ra một cuộc cãi vã ồn ào. Mặc dầu vẫn tỏ ra kính trọng bà vợ ông chủ tàu, bà Mécxolô không thể không bênh con.

- Bà luôn ghen tị với sắc đẹp của con gái tôi, trong khi các con gái bà...

- Ôi dào, cô Bécti nhà bà thì đẹp quá đi rồi, cô ta chả đã trệt áo lót ra trước mặt một người da đen là gì. Qua đó mới thấy con gái bà chưa có kinh nghiệm gì cả, bà bạn lúng giằng ạ!...

Cuối cùng thì mọi người cũng kéo được họ ra, không phải vất vả.

- Nay đám đàn bà kia, có im lặng đi không! – Ông Manigô gầm lên- Không phải lúc để các mụ giật tóc nhau, mà phải giúp đỡ nhau ra khỏi cái tổ ong vò vẽ này.

Quay về phía mấy người bạn, ông ta nói thêm:

- Tôi nghĩ rằng sáng nay, khi lão ta bắt buộc phải giới thiệu cuộc hành hình, chính là lão ta đánh hơi được sự chuẩn bị của chúng ta. Cũng may mà chưa bị lộ.

- Không phải là lão ta không nghi ngờ một cái gì đó- tay luật sư lầu bầu với vẻ lo lắng.

Họ im bật khi Angielic xuất hiện. Các cánh cửa đã đóng lại sau lưng nàng và người ta nghe rõ tiếng dây xích khóa nhốt mọi người kêu lanh canh.

- Không còn bóng gió xa xôi gì nữa. Chúng ta đúng là những người tù! - ông Manigô còn nói tiếp một câu nữa.

Gabrien Bécơ lúc ấy không có mặt. Ông ta vừa được hai thủy thủ dẫn đi một cách thận trọng, nhưng hết sức chắc chắn, đến trước mặt Đức ông Rescartor.

“Lạ lùng thật – ông nghĩ. Vừa rồi trong khi ta nói chuyện với nàng, nàng đã đánh cho ta một cái nhìn đích thực của tình yêu. Liệu ta có nhầm không?”

Khi người tín đồ Tin lành bước vào, ông vẫn còn đang suy nghĩ về phút giây chưa từng có ấy.

- Mời ông ngồi, thưa ông – Giôphrây dờ Perắc nói và chỉ chiếc ghế ngay trước mặt ông ta.

Gabrien Bécơ ngồi xuống. Thái độ lịch sự của chủ nhân cũng chẳng nói với ông ta được chút gì rằng ông ta thắng, ông ta có lý.

Sau một khoảng im lặng vừa đủ để hai đối thủ hỏi thăm nhau, cuộc đấu bắt đầu.

- Ý định của ông kết hôn với bà Angielic đến đâu rồi? – Rescartor hỏi bằng một thứ giọng đùng đục, có pha lẫn chút nhạo báng.

- Tôi thấy không cần thiết phải nói đến những chuyện ấy.

- Tôi lại thấy là cần thiết. Tôi quan tâm đến người đàn bà ấy. Tôi thích nói về chuyện đó.

- Bà ta cũng muốn kết hôn với ông sao? – Đến lượt ông Bécnr cũng giễu cợt.

- Chắc chắn là không.

Tiếng cười của người đối thoại khá là khó hiểu đối với người tin đồ Tin lành và làm tăng gấp bội sự thù hận của ông ta. Tuy thế ông ta vẫn giữ được bình tĩnh.

- Có lẽ ông muốn tôi hiểu cho nên mới gọi tôi đến đây, thưa ông phải chăng bà Angielic đã chịu khuất phục trước sự trơ trẽn của ông, và đang sửa soạn phá nát cuộc đời bà ấy, và tình bạn của bà ấy để làm vừa lòng ông? – Quả thật có phần nào như thế trong ý định của tôi. Và lần này, nếu thế thì ông trả lời sao?

- Tôi nghĩ bà ấy có nhiều lý do để không rơi vào cạm bẫy của ông – Ông Bécnr nói quả quyết – Bà ấy đến chỗ tôi để quên đi cuộc đời đau khổ trước kia. Bà ấy biết rất rõ cái giá của sự bình yên. Bà ấy không thể để mặc cho ngọn gió mang đi tất cả những gì đã gắn bó chúng tôi. Những năm tháng của tình bạn, của sự cảm thông, của tương thân tương ái... Tôi đã cứu sống con gái bà ấy.

- À này, cả tôi cũng thế. Như vậy ở đây chúng ta là tình địch thuộc những hai người đàn bà mà đáng ra chỉ có một.

- Con bé đáng giá lắm chứ - Ông Bécnr làm một cử chỉ đe dọa như thể ông ta đang giơ ra một con ngáo ộp. Bà Angielic sẽ không đời nào chịu hy sinh nó.

- Tôi biết. Nhưng ở đây tôi có cái để quyền rũ các tiểu thư trẻ tuổi.

Ông ta mở nắp một cái tráp, lấy ra mấy thứ đồ nữ trang và đưa qua lại trên đầu các ngón tay như đùa nghịch.

- Tôi hiểu rằng trẻ con rất nhạy cảm với ánh sáng lấp lánh của các loại đá quý.

Gabrien Bécnr xiết chặt nắm tay. Khi tự thấy mình đối mặt với một con người như thế, ông ta không thể thoát ra khỏi ý nghĩ mình đang dính dáng đến ma quỷ. Ông ta gán cho Rescartor trách nhiệm về những xấu xa mà ông thấy ở

ngay trong chính mình, và những bực bội dai dẳng mà ông ta phải chịu đựng cũng là do ma quỷ gây nên. Kỷ niệm cay đắng về tâm thảm kịch ngăn ngừa xảy ra đêm hôm trước với Angielic, ám ảnh ông ta đến nỗi khi đến dự cuộc hành hình gã người Mo, ông ta chỉ còn là một con người máy.

- Vết thương của ông ra làm sao rồi? – Giôphrây đờ Perắc hỏi ngọt xót.

- Tôi không còn đau đớn gì nữa – ông ta đáp gọn lỏn.

- Thế còn vết thương kia? – Con quỷ vừa hỏi vừa chỉ mảnh giẻ đỏ lôm quắn quanh bàn tay nhà thương gia bị xé rách bởi những chiếc răng của người đàn bà trẻ.

Ông Bécno ngượng chín người. Ông ta đứng lên, Giôphrây đờ Perắc cũng đứng lên theo.

- Vết cắn của đàn bà – ông nói khẽ - độc cho trái tim hơn là cho da thịt.

Làm nhục một con người như thế, Giôphrây đờ Perắc biết rằng mình đã phạm phải một sai lầm nghiêm trọng. Ông đã thiếu cả sự thận trọng sơ đẳng nhất, khi đưa Gabriel Bécno đến chỗ mình. Nhưng sáng nay, do để ý bàn tay quần băng của ông ta, ông đã không cưỡng nổi ý muốn xác minh một giả thiết mà ông nghĩ là đúng.

“Nàng đẩy lão ra – ông tự nhủ với vẻ mừng rỡ, - nàng đẩy lão ra, vậy thì lão không phải là nhân ngãi của nàng!”. Sự thích thú ấy chắc chắn ông sẽ phải trả giá rất đắt. Ông Bécno sẽ không quên, ông Bécno sẽ trả thù. Trong cặp mắt xảo trá của nhà thương gia, đang tích tụ một mối hận thù ghê gớm.

- Ông nghĩ gì khi đoán ra được điều đó, thưa Đức ông?

- Tôi nghĩ đến cái điều mà chính ông cũng không phủ nhận, ông Bécno ạ. Bà Angielic dữ lắm.

- Tôi sẽ hết sức ngạc nhiên khi bà ấy đồng ý cho ông cái mà bà ấy từ chối tất cả những người đàn ông khác.

“Đúng rồi”. Giôphrây đờ Perắc nghĩ thế, và nhớ lại việc Angielic cố thoát ra khỏi vòng tay mình.

Ông chăm chú nhìn khuôn mặt đối thủ của mình đã trở lên trơ lì.

“Lão biết gì về nàng, về những điều mà ta không biết?”

Ông Bécno cảm thấy Perắc núng thế. Ông ta muốn đẩy lợi thế của mình. Ông ta bắt đầu nói. Giọng nói của ông ta gợi lại sự khùng khiếp của một câu

chuyện hiếm thấy vào thời đó. Cả một tòa lâu đài bốc cháy, các gia nhân bị tàn sát, một người đàn bà liệt nhược bị những tên lính đánh thuê làm nhục, vẫn ôm chặt trong tay đứa con đã bị cắt cổ. Từ sau cái đêm hãi hùng đó, người đàn bà ấy không thể tiếp nhận tình yêu, mà không phải sống lại những cảnh tàn bạo đã từng phải chịu đựng. Còn tôi tệ hơn thế nữa. Đứa con, đứa con gái đã sinh ra trong tội lỗi. Nàng mãi mãi không biết tên đứa nào trong số những tên lính đánh thuê đã làm nhục nàng là cha đứa bé.

- Ông lấy đâu ra một câu chuyện hoang đường như vậy? – Người đeo mặt nạ hỏi đột ngột.

- Tôi lấy từ miệng bà ấy. Từ chính miệng bà ấy.

Không thể được.

Đến đây, ông Bécơ đã có thể thương thức cuộc báo thù của mình. Đối thủ đứng trước mặt ông đã bắt đầu chao đảo, cho dù vẫn đứng thẳng và không biểu lộ một sự xúc động nào rõ rệt.

- Bọn long kỵ binh của Nhà vua, ông bảo thế à? Chúng nó chỉ là một lũ người lê đôi mách ngu dốt. Bởi vì một người đàn bà thuộc thế giới thượng lưu, người tình của Đức vua và của những tên tuổi lớn nhất trong Vương triều không thể nào lại là nạn nhân của lũ lính tráng. Tại sao người ta chống lại bà ấy? Tôi biết rằng ở Pháp, những người theo đạo Tin lành bị bức hại, nhưng bà ấy có theo đạo Tin lành đâu.

- Nhưng bà ấy đã giúp đỡ họ.

Nhà thương gia thở hổn hển và mồ hôi chảy thành giọt trên trán ông ta.

- Đây là “cuộc nổi loạn ở Poatu” – ông ta thì thào, - lâu nay tôi vẫn còn nghi ngờ chuyện đó, nhưng bây giờ qua lời ông nói, tôi tin đó là điều chắc chắn. Chúng tôi biết có một bậc mệnh phụ, ngày xưa từng được vinh biểu ở triều đình, đã dẫn dắt mọi người nổi dậy chống lại Đức vua, người Tin lành, người Thiên chúa giáo, khắp cả tỉnh đều nổi dậy. Cuộc phản loạn kéo dài gần ba năm. Cuối cùng họ thất bại. Cả tỉnh Poatu bị triệt hạ. Người đàn bà biến mất. Đầu bà ấy đã được đặt giá năm trăm đồng livơ. Tôi nhớ ra rồi. Đây chính là bà ấy.

- Ông đi đi! – Giôphrây đờ Perắc nói bằng một thứ giọng hầu như không nghe nổi.

Đây là lý do tại sao có năm năm trời ông không biết gì về cuộc đời nàng. Trong năm năm đó, ông cứ nghĩ là nàng đã chết hoặc trở về, chịu thuận phục Nhà vua nước Pháp.

Hồi ở Candi, nàng vẫn còn nguyên vẹn như hình ảnh nàng được lưu giữ trong ký ức ông, vì thế khi gặp lại nàng ông xúc động vô cùng. Biết bao năm tháng đã trôi qua, cho đến lúc ông nhìn thấy và nhận ra nàng sau màu khói của cái chợ buôn bán nô lệ phương Đông ấy.

Lúc đó ông đang bỏ neo ở đảo Mylô. Một thương gia báo cho ông biết là ở chợ buôn bán nô lệ Candi, người ta rao bán một người đàn bà đẹp tuyệt vời...Xưa nay ông vẫn được coi là tay tài tử trong việc chọn người đẹp. Thực ra họ cũng có thói phồng lên đôi chút, nhưng trong cuộc sống xa hoa của thế giới Ả rập, tình thế bắt buộc ông không thể thờ ơ mãi với đàn bà.

Ông thích phô trương các hành động gây ấn tượng mạnh để làm tăng những huyền thoại về mình, tạo cho mình một sự kính trọng ngày càng tăng, một cái giá cao cực kỳ đối với những con người phương Đông chuộng khoái lạc. Và lại, ông đã từng có tiếng là người biết chọn gái đẹp. Sự kích thích của các cuộc mua bán và đấu giá, niềm hứng khởi khi phát hiện dưới lớp vỏ ngoài trần tục và đẹp rực rỡ, ngọn lửa người còn khép nép rụt rè của những người đàn bà bị bày bán, được thấy họ sống lại, được nghe những người đàn bà như vậy từ bốn phương đến: Bắc Côcador, Mạc tư khoa, Hy Lạp, Eetiôpi..., mỗi người kể một câu chuyện về thời thơ ấu của họ, về nỗi khổ của họ, giúp ông khuây nguôi nỗi vất vả và nguy hiểm của công việc hàng ngày. Ông thích được nghỉ ngơi trong vòng tay họ, và thỉnh thoảng một khoảnh khắc lãng quên trong niềm vui xác thịt. Chẳng mấy chốc họ trở thành những người bạn nhỏ của ông, sẵn sàng chung thủy với ông đến trọn đời. Như một thứ đồ chơi nhỏ nhắn ông vui đùa trong phút chốc qua những khám phá, vượt ve hay một con thú hoang xinh xinh ông thích được thuần hóa. Cuộc khám phá hoàn thành, lập tức mất luôn niềm hứng khởi. Ông đã quá quen thuộc với đàn bà, nên khó mà có một cô gái nào có thể làm ông say đắm. Và trước khi thả họ ra, ông cố hết sức để trả lại cho họ một cuộc sống may mắn, đưa những người nữ nô lệ bị cướp về quê hương của họ, chu cấp tiền nong, để họ có thể chọn lấy con đường tự do. Có trường hợp, ông còn tìm cách trả lại cho một bà mẹ những đứa con bị thất lạc...Nhưng nhiều người đã níu chặt lấy ông và van xin: “Xin ông hãy giữ em mãi mãi, em sẽ không làm phiền ông... Em chỉ cần một cái xó trong nhà thôi. Đó là tất cả những gì em xin ở ông”.

Những lạc thú như vậy, ông phải coi chừng các thứ bùa mê thuốc ngải và các mưu mẹo quanh co của họ. “Ông thật quá đáng. Họ ngúng nguẩy giận dữ, - nhưng thấy hết, ông đoán được hết. Ông làm như vậy là không phải. Em bé bỏng biết bao. Em chỉ là một người đàn bà muốn được nấp bóng ông”. Ông chỉ cười và hôn lên cặp môi xinh đẹp, đã mềm nhũn mà đối với ông lúc này không quan trọng gì hơn là những trái cây thối nẫu từ ngoài biển dạt vào.

Nhà thương gia ở Mylô, với thái độ nồng nhiệt vốn có của người vùng Cận đông, trong khi nói về người nữ tù có đôi mắt xanh đã làm ông thích thú với

những lời ca ngợi như: “đáng đồng tiền lắm,” “có một không hai”. “tuyệt vời”. Cả Samy Bâ, viên hoạn quan chuyên cung cấp cung tần mỹ nữ cho hậu cung của Đại quốc vương Thổ Nhĩ Kỳ cũng đã vào cuộc. Chính vì mỗi một lý do ấy mà Đức ông Rescartor tự thấy mình phải bước lên vũ đài. Thôi thì tha hồ đoán! Dòng giống của người đàn bà ấy? Một cô gái Pháp, người ta chỉ biết có thế. Sắc đẹp? Thật kinh ngạc. Nghe nói nàng là một mệnh phụ ở triều đình vua Lui thứ 14. Một cách thăm kín, những người đã quyết định sẽ đặt giá rí tai nhau rằng chính người đàn bà ấy được Đức vua nước Pháp yêu quý. Dáng đi của nàng, thái độ của nàng, lời ăn tiếng nói của nàng, không lẫn vào đâu được, kết hợp với toàn bộ vẻ đẹp lý tưởng: mái tóc vàng, cặp mắt xanh lấp lánh màu nước biển và tấm thân của một nữ thần. Tên nàng? Còn giữ kín làm gì nữa cơ chứ. Đó là nữ hầu tước đụy Plexix – Belie. Một trong những tên tuổi lớn. Rôsa, viên lãnh sự Pháp đã có dịp nhìn thấy nàng và được trò chuyện với nàng quả quyết như vậy.

Thật sừng sốt! Sau khi được đảm bảo về một số những vấn đề cấp thiết nhất, Rescartor ra lệnh đình hết một số công việc, lao vào sửa soạn để nhổ neo đến Candi. Trên đường đi, ông biết thêm về cảnh ngộ đã đưa người đàn bà đến chỗ lọt vào tay bọn buôn bán nô lệ. Nàng đến Candi lo việc buôn bán. Có người nói như vậy. Nhưng lại có người khác nói nàng đến để gặp lại một người tình. Chiếc tàu galê của hạm đội Pháp chở nàng đã bị đánh chìm. Hầu tước Detxcranhvin, kẻ bèo bọt trên biển đã vớt nàng trên một chiếc mảng, và thế là tên cướp ranh con ấy vớ bẫm. Ai cũng thấy rằng trong cuộc đấu giá này, giá cả sẽ lên tới mức chóng mặt.

Tuy thế, ông vẫn phải đợi đến lúc nhìn thấy nàng mới có thể nghĩ về chuyện đó được. Dầu hết sức bình tĩnh, vào cái giây phút mà cùng lúc ông vừa biết chắc đây là nàng, vừa biết chắc là nàng bị đem bán. Ông cảm thấy bàng hoàng, đến nỗi giờ đây cái giây phút ấy chỉ còn lưu giữ trong ký ức ông một kỷ niệm lơ mơ. Trước hết, phải làm ngừng cuộc bán đấu giá, phải giật lấy nàng bằng con số có một không hai trong cuộc mua bán này: 35.000đồng. Một con số điên rồ.

Và tiếp đó mặc quần áo cho nàng, tránh cho nàng khỏi phải chịu những cái nhìn hau háu.

Chỉ đến lúc đó ông mới cảm thấy nàng, mới sờ nắn nàng, sờ nắn một người đang sống, một người có thật. Ông cũng thấy, ngay từ cái nhìn đầu tiên là hệ thần kinh của nàng đã căng thẳng đến tột cùng, nàng lúc ấy chỉ còn là một người đàn bà liệt nhược, đang hoảng hốt trước lời đe dọa và đối xử thô bạo của những tên buôn bán thịt người đê tiện. Ông quyết định chưa cởi mặt nạ vội. Việc đầu tiên là phải kéo nàng ra khỏi đám đông với những vẻ mặt hăm hờ và hiếu kỳ đang vây chặt quanh nàng. Ông sẽ đưa nàng về lâu đài, sẽ chăm sóc nàng và khi nàng thức dậy, sẽ thấy ông ở đây, bên cạnh giường nàng.

Nhưng than ôi, cái dự định biết bao thơ mộng ấy đã bị chính Angielic làm thất bại hoàn toàn. Ông làm sao có thể hình dung nổi là một con người bị vây dồn đến thế, sức lực cùng kiệt đến thế mà vẫn có thể trốn thoát ngay từ lúc vừa ra khỏi chợ buôn người. Có những kẻ đồng mưu của nàng đã tìm cách đốt bên cảng. Dần dần, giữa đám đồ nát còn bốc khói, sự thật được làm sáng tỏ. Người ta đã nhận ra một chiếc thuyền chở bọn nô lệ, lợi dụng cảnh lộn xộn của đám cháy để đi thoát ra khơi. Nàng có mặt trong đám người ấy! Thật cứ như ma quỷ!

Cũng như ở Candi, lúc này ông chỉ biết nguyên rủa số phận. Định mệnh đã trả nàng về, nhưng đó là một người đàn bà khác.

Làm thế nào để nhận ra nàng tiên nhỏ vùng đầm lầy Poatu, hay thậm chí, người nô lệ ở Candi, trong người đàn bà kiên nghị mà ngay cả lời ăn tiếng nói ông cũng không hiểu. Trong nàng có một ngọn lửa lạ lùng thật khó mà cắt nghĩa.

- Thưa Đức ông, xin ngài thứ lỗi.

Bạn ông, thuyền phó Giadông đang đứng trước mặt ông.

- Tôi gõ cửa mãi, tưởng ngài đi đâu, tôi cứ vào.

- Cứ vào đi

Bình thường, dầu có nóng giận lắm, Rescartor cũng không bao giờ thể hiện ra ngoài. Vậy mà lúc này, sự căng thẳng nội tâm lộ rõ đến mức tất cả những ai từng quen biết ông đều có thể đoán được một cách dễ dàng. Ngọn lửa trong mắt ông vốn linh lợi hoặc say đắm nay đột ngột thay đổi, trở nên hau hấu và dữ dội.

Giadông không nhầm lẫn. Vả lại, ông ta nghĩ, có bao nhiêu lý do để gây nên sự đổi thay trong tâm trạng ông chủ. Với vẻ mặt buồn bã, viên thuyền phó đưa tay chỉ một cái bọc to tướng mà mấy người thủy thủ cùng đi với ông ta mang đến, đặt xuống sàn rồi đi ngay. Một mớ đồ tầm tầm được gói trong mấy mảnh chăn cũ bằng da lạc đà. Những viên kim cương thô nom gân giống như những cái nút chai tầm thường bằng pha lê, mấy thứ đồ trang sức bằng vàng từ thời nguyên thủy, một chiếc túi da dê hôi xỉn đầy nước chắc chắn là thói đến lộn mửa lên được, một cuốn kinh thánh Côran buộc chặt vào với cái túi đựng bùa.

Giôphrây dờ Perác cúi nhặt chiếc túi da và mở ra: trong túi đựng một ít bột thơm lấy ở La Meclơ và một chiếc vòng đeo tay tết bằng lông hươu cao cổ, trên đó treo lủng lẳng hai chiếc răng của một loài rắn độc.

- Tôi còn nhớ hôm đó ở vùng Asantix, Apđula đã giết con rắn độc đang bò đến gần tôi – ông nói với vẻ đang nghĩ ngợi – tôi tự hỏi...

- Thôi được, rồi tôi cũng sẽ giết rắn độc hộ ngài – Giadông cắt đứt câu nói của ông, trái hẳn với lệ luật trên tàu và thói quen từ trước đến nay, - Mọi người sẽ đặt túi bùa này lên ngực anh ta và liệm anh ta trong chiếc áo choàng đẹp nhất.

- Rồi khi hoàng hôn đến, sẽ thả anh ta xuống biển. Làm thế anh ta còn sung sướng hơn là chôn dưới đất...

- Dầu sao các đạo hữu của anh ta trên tàu cũng không phật lòng. Họ vẫn nghĩ rằng anh ta sẽ bị đối xử tồi tệ vì phải treo cổ.

Giôphrây đờ Perác chăm chú nhìn người phó của mình. Khuôn mặt rỗ hoa, cái miệng đầy vẻ chua chát. Đôi mắt lạnh lẽo khiến người ta nghĩ đến những viên đá mã não. Mười năm đi biển đã gắn bó ông vào với người đàn ông to sù và trầm lặng này.

- Các thủy thủ xì xào – Giadông nói – Họ muốn biết là ngài định liệu thế nào, họ phàn nàn là từ ngày rời Candi đến nay đã lâu quá rồi mà không ghé vào bến nào cả. Và không thấy đả động gì đến phần họ được hưởng trong số vàng bạc do các thủy thủ Mantơ mò được trong chiếc tàu Tây Ban Nha bị chìm ở ngoài khơi Panama...Họ còn nói rằng ngài cấm họ léng phéng với đàn bà con gái trên tàu..., nhưng ngài lại giành cho mình người đẹp nhất.

Lời trách cứ nghiêm trọng mà viên thuyền phó thẳng thừng, lại là món quà tặng làm ông chủ tàu Gunxbô rô cười phá lên.

- Bởi vì đây là người đẹp nhất, có phải không Giadông?...Ông biết rằng tiếng cười của mình sẽ chẳng ăn thua gì đối với viên thuyền phó, con người mà không một cái gì trên thế giới này có thể gây cười được.

- Đây là người đẹp nhất phải không? – Ông hỏi một cách gay gắt.

- Tôi biết đâu đây- Viên thuyền phó lâu bầu tỏ vẻ tức giận – Điều tôi biết là có những chuyện không hay xảy ra trên tàu và ngài thì không thấy gì cả, bởi vì ngài bị người đàn bà đó bắt mất hồn vía đi rồi.

- Bắt mất hồn vía? Ông đã bao giờ thấy tôi bị một người đàn bà bắt mất hồn vía chưa Giadông?

- Chắc chắn chưa. Chưa một người đàn bà nào... Nhưng với người đàn bà này thì đúng. Bà ta chả đã làm ngài lẩn thẩn một dạo ở Candi là gì? Cứ như là một con người bất định ấy. Bao nhiêu công việc đều bê trễ vì ngài muốn giành bằng được người đàn bà ấy bằng mọi giá, ngài chả quan tâm gì đến những người khác nữa.

- Ông phải công nhận rằng giành lại một người nữ nô lệ với cái giá 35.000 đồng là điều hết sức bình thường.

- Nhưng hồi ấy có một cái gì khác – Giadông vẫn tỏ ra bướng bỉnh, - Một cái gì khác mà ngài không bao giờ thổ lộ với tôi. Nhưng thôi, chả cần! Chuyện đã qua rồi. Tôi cứ tưởng bà ấy đã biến mất, đã chết, đã bị chôn vùi. Thế mà bây giờ bà ấy lại xuất hiện.

- Giadông ạ, ông vẫn chứng nào tật ấy. Chỉ vì ngày xưa ông bị phản bội, mà ông gán cho đàn bà một mối hận thù đến nỗi làm chính ông cũng mất hết mọi lạc thú. Trong lúc những ông chồng khốn khổ của các con mụ quạ mỏ ấy sẽ phải thềm đến rỏ dãi cái tự do mà ông đã giành lại được thì ông lại chẳng biết sử dụng gì cả.

Giadông vẫn rầu rĩ.

- Có những người đàn bà mà hễ họ đã tiêm một chất độc mà ta không sao chữa lành nổi. Chính ngài đấy thôi, thưa Đức ông, chắc chắn không phải lúc nào ngài cũng tránh được những đau khổ ấy, có phải thế không ạ? Người nữ nô lệ của ngài ở Candi làm tôi sợ đấy...

- Thế nhưng dáng vẻ hiện nay của bà ấy có thể làm ông yên tâm. Thú thật là tôi hết sức ngạc nhiên và thậm chí có phần nào thất vọng, khi tìm lại được bà ấy dưới chiếc mũ trùm của một người đàn bà thị dân vẻ đoan trang.

Nhưng Giadông vẫn lắc đầu với thái độ ương bướng.

- Vẫn cứ là cạm bẫy thưa Đức ông. Thà rằng cứ là một nữ nô tì thực thụ đi, một nữ tì theo ý nghĩa trần trụi của nó. Đằng này mọi sự xảo trá đều được che đậy, và dường như chỉ một cái nhìn đã có thể hứa hẹn với anh cả một cõi thiên đường. Chất độc thô thiển lúc đó đã biến thành một thứ tinh chất mịn màng, quá mịn màng để anh có thể phân biệt và đề phòng. Tinh chất? Điều tôi muốn nói là gì?... Là sự tinh tế ấy!...

Giôphrây đờ Perắc vừa nghe vừa sờ cằm, vẻ nghĩ ngợi.

- Lạ thật! Giadông ạ! – Ông thăm thì, - rất lạ lùng! Tôi cứ tưởng nàng làm cho tôi không quan tâm đến nàng nữa... nhưng tôi lại quan tâm đến nàng hơn hết thấy.

- Than ôi – Giadông nói với vẻ buồn thảm. – Giá mà có thể quan tâm! Nhưng chúng ta còn lâu mới có được kết cục ấy.

Giôphrây đờ Perắc cầm tay ông ta kéo về phía hành lang.

- Đi thôi..."Gia tài" của Apđula tội nghiệp của tôi đã làm thối hoảng cả buồng tôi lên rồi.

Ông đứng yên, chìm đắm trong vẻ trầm mặc, trước bầu trời nhuốm sắc da cam, trong khi mặt biển vẫn còn giữ mãi vẻ lạnh lẽo và khắc nghiệt.

- Chúng ta đến với họ. Ông hãy cố gắng làm mọi người yên tâm. Ông nói cho họ biết rằng số vàng lấy được từ tàu Tây Ban Nha vẫn còn ở cả trên tàu. Khi tàu tới đất liền, chỉ trong vài hôm, tôi sẽ đưa họ một khoản tạm ứng về món hàng sắp bán.

- Họ sẽ trả lại thôi, bởi vì họ luôn luôn có tiền. Nhưng họ cảm thấy có cái gì không được rõ ràng. Tại sao khi xuất phát lại phải đâm bổ vào La Rôsen? Tại sao lại cho cả một đồng những người kia lên tàu và vì những người ấy mà họ phải chịu thiếu thốn. Và rồi thì cũng chẳng thu về được một đồng xu mẻ nào bởi vì họ thấy rõ là những người kia chẳng có gì hơn là chiếc áo mặc trên người?

Thấy Giôphrây dờ Perắc cứ đứng im mãi, thuyền phó Giadông lấy làm khô tâm lắm.

- Ngài có thấy tôi quá tọc mạch không, thưa Đức ông? Và ngài định làm cho tôi hiểu rằng chúng tôi không cần phải can thiệp vào các công việc của ngài không? Các thủy thủ và bản thân tôi đều cảm thấy ngài lơ là thế nào ấy... Trước hết là các thủy thủ, họ rất nhạy bén về chỗ đó. Cho dù thuộc giống nòi gì, như ngài biết đấy, họ đều là những con người của biển. Họ suy nghĩ bằng các tín hiệu và gắn bó với một cái gì không nhìn thấy nhiều hơn là những cái gì nhìn thấy rõ ràng. Họ cứ nhắc đi nhắc lại rằng ngài không còn che chở cho họ nữa.

Nụ cười làm cái miệng của Rescartor giãn ra.

- Nếu tôi không che chở họ nữa, một cơn bão sẽ lên ngay lập tức.

- Tôi biết ...Ngài vẫn còn là người của chúng tôi. Nhưng họ cứ đoán già đoán non.

Giadông hát hàm về phía boong trước của con tàu.

- Giả dụ ngài sẽ dành cho những người mà ngài chở lên tàu kia định cư ở vùng đất Tây – Hạ ngài vừa giành được, lúc đó liệu những người thủy thủ trên tàu Gunxbô rô có còn liên quan đến vùng đất đó nữa?

Bá tước dờ Perắc đặt tay lên vai người bạn của mình. Cái nhìn của ông vẫn lang thang ở phía chân trời, nhưng ông ghi chặt bộ khung sườn chắc khỏe mà ông vẫn thường dựa dẫm trong suốt các cuộc hành trình không nghỉ.

- Này Giadông, người bạn đường thân thiết của tôi, khi ông gặp tôi, tôi là một con người đã đi được nửa đường đời. Ông không biết hết về tôi, cũng như tôi thừa nhận là tôi không biết hết về ông. Nhưng ông biết rằng chừng nào tôi

còn sống, chừng ấy còn có hai niềm say mê xen kẽ vào cuộc đời tôi: kho báu của trái đất và sự hấp dẫn của biển cả.

- Và người đẹp nữa chứ?

- Thiên hạ thổi phồng lên đấy thôi. Phải công nhận rằng người đẹp cũng có, năm thì mười họa, với cô này, cô nọ. Nhưng chỉ đất và biển thôi, Giadông ạ. Hai thực thể. Hai ả nhân tình khó tính. Hễ tôi hiến dâng cho ả này quá nhiều, ả kia đòi hỏi ngay. Thế là đã hơn mười năm, kể từ ngày Đại quốc vương Thổ Nhĩ Kỳ giao cho tôi việc độc quyền buôn bán bạc, tôi không rời khỏi boong tàu nữa. Ông cho tôi mượn tiếng nói của ông để tôi có theere điều khiển được những con người đồng bóng kia, và từ Địa Trung Hải đến đại dương, từ các biển vùng cực đến vùng biển Caraip, chúng ta đã từng trải biết bao cuộc thí nghiệm đầy hứng khởi.

- Và giờ đây ngài lại bị nỗi khát khao đi sâu vào lòng đất chiếm lĩnh?

- Đúng là cái đó.

Câu nói nghe nặng chịch.

Giadông cúi đầu. Hai bàn tay chắc khỏe của ông ta bấu chặt lấy lan can bằng gỗ thiếp vàng.

- Tôi sẽ giao tàu lại cho ông, Giadông ạ.

Bạn ông lắc đầu.

- Điều tôi cần là tình bạn của ngài. Có cái đó tôi mới sống được. Sự say mê của ngài, niềm vui sống của ngài luôn luôn làm tôi ngạc nhiên. Tôi cũng cần phải có những thứ đó để tồn tại.

- Mặc kệ! Chẳng lẽ ông lại đa cảm thế, hờ ông già giỏi chịu đựng kia?

Nhưng Giadông thậm chí không ngược nhìn mặt biển màu xanh lục trải rộng đang dập dờn phía trước.

- Thưa Đức ông, ngài không thể hiểu nổi. Ngài là một con người của lửa. Còn tôi là một con người của băng giá.

- Vậy thì phá vỡ băng đi.

- Quá muộn mất rồi.

Giadông buông một tiếng thở dài.

- Đáng lẽ ra tôi phải biết sớm hơn điều bí mật đã cho phép ngài mỗi lúc lại ném vào thế giới này một cái nhìn mới. Nó là cái gì vậy?

- Nhưng chẳng có điều gì bí mật cả - Giôphrây đờ Perác nói – trừ phi là những điều khác nhau. Mỗi người có những cái riêng của mình. Tôi muốn nói thế nào với ông nhỉ?...Phải luôn luôn có khả năng làm lại từ đầu. Không chấp nhận chỉ có một cuộc đời...Mà nhiều cuộc đời được nhân lên...